Biểu số 3:

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 021BC - HANEL

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1				
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	450,000	446,554	965,699
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21,380	43,063	77,080
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	21,380	43,063	69,321
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng		13,099	41,528
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu *(nếu có)*	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích *(nếu có)*				
8	Tổng số lao động	Người	70	59	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	11,720	10,142	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng		2,492	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng		7,649	

Năm 2021 là năm mà dịch bệnh Covid-19 tiếp tục tác động mạnh đến tình hình kinh tế nói chung và hoạt động của Công ty Cổ phần Hanel nói riêng với ít nhất 02 lần giãn cách toàn xã hội. Các ngành kinh doanh mà Công ty có góp vốn đầu tư như

kinh doanh khách sạn, thuê văn phòng bị ảnh hưởng nghiêm trọng; các nhà máy các bên liên doanh cũng xảy ra nhiều trường hợp công nhân nhiễm Covid-19…. ảnh hưởng đến năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục phải nộp phần thuê đất theo đơn giá mới tại Khu công nghiệp Sài đồng B cho năm 2021 là gần 10 tỷ đồng. Tuy nhiên Công ty vẫn quyết tâm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh với kết quả thực hiện như sau:

- Doanh thu năm 2021 là: 446,554 tỷ đồng đạt 99,2% so với kế hoạch và 99,6% so với năm 2020;
- Lợi nhuận năm 2021 là 43,063 tỷ đồng đạt 201,4% so với kế hoạch và 214,3% so với thực hiện hiện năm 2020;

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

Tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công):

Tên dự án: Dự án Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội
Địa chỉ: phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Diện tích đất sử dụng: 43.45 ha bao gồm 2 ô đất quy hoạch (ô K và ô L) và các đoạn đường đô thị đi qua phạm vi dự án. Trong đó đất quy hoạch ô K 32.14 ha đất quy hoạch ô L 7.33 ha. Đường giao thông liên khu vực: 3.98 ha (đường 48m đoạn đi qua dự án).

Tình hình thực hiện công tác đầu tư xây dựng dự án:

- Công tác đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (HTKT) trên với ô K: Hiện tại, Hạ tầng kỹ thuật ô K cơ bản đã hoàn thành thi công xây dựng theo đúng giấy chứng nhận đầu tư. Công ty cổ phần Hanel đang chuẩn bị thực hiện các thủ tục quyết toán dự án hoàn thành phần hạ tầng kỹ thuật trình các cơ quan chức năng và UBND thành phố Hà Nội phê duyệt.
- Công tác đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (HTKT) trên ô L: Quy hoạch điều chỉnh cục bộ đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt, tại QĐ số 5177/QĐ-UBND ngày 16/9/2019, UBND Quận Long Biên chủ trì công bố công khai quy hoạch vào năm 2020.
- Công tác đầu tư xây dựng công trình trên đất: phần lớn các công trình trên đất đã có ý tưởng thiết kế và Báo cáo nghiên cứu khả thi được lập cho từng công trình.
- Đường 48m đoạn đi qua Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội đã được hoàn thiện thi công đang tiến hành hoàn tất các thủ tục bàn giao tiếp nhận cho cơ quan nhà nước quản lý vận hành.
- Công tác giải phóng mặt bằng: Toàn bộ diện tích ô K và tuyến đường 48m đã được giải phóng và bàn giao mặt bằng để thực hiện xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo đúng giấy chứng nhận đầu tư. Còn phần diện tích đất thuộc ô L tiếp giáp với Công ty Công nghiệp thực phẩm Ngọc Lâm khoảng 1.300m2 chưa thu hồi được đất

Khó khăn vướng mắc trong thực hiện dự án:

- Hiện tại còn một phần diện tích đất thuộc ô L chưa được giải phóng mặt bằng do có sự chồng lấn với diện tích đất của Công ty Công nghiệp thực phẩm Ngọc Lâm gây ảnh hưởng rất nhiều đến tiến độ thực hiện đầu tư dự án.
- Theo chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội. Công ty Hanel đang trong quá trình thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp cũng là một trong những khó khăn vướng mắc trong quá trình kêu gọi nhà đầu tư hợp tác để thực hiện dự án.
- Tình hình dịch bệnh Covid-19 đang ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu cũng như vấn đề đi lại, lưu trú của các đối tác nước ngoài. Do đó, việc tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược của dự án cũng gặp nhiều khó khăn.
- Các cơ chế, chính sách để thu hút nhà đầu tư như: Hỗ trợ ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế thu nhập cá nhân, nhà ở, đi lại đối với các chuyên gia, lao động trình độ cao và toàn bộ lao động làm việc tại khu công nghệ tập trung đang được áp dụng theo các quy định hiện hành như quy định 154/2013/NĐ-CP, thông tư 83/20116/TT-BTC, Nghị quyết 42/NQ-CP, Nghị quyết 04/2013-HĐND, Luật thủ đô chưa được cụ thể hoá và chưa đủ hấp dẫn để thu hút đầu tư nhằm tăng lợi thế cạnh tranh, thu hút được nhà đầu tư và các chuyên gia làm việc tại dự án.

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư	Vốn CSH	Vốn vay	Vốn khác	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm 31/5/2022	Thời gian thực hiện DA (từ năm ... đến năm...)
DA nhóm A	Khu công viên CN phần mềm Hà Nội	957,399	569,619	387,780		935,507	2011-2017

2. Các khoản đầu tư tài chính.

Đơn vị tính: VNĐ

2.1	**Đầu tư tài chính ngắn hạn:**	**241.129.899.349**
2.1.1	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn:	241.129.899.349
2.2	**Đầu tư tài chính dài hạn:**	**1.073.219.756.991**
2.2.1	Đầu tư vào Công ty con:	338.528.145.690
2.2.2	Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết:	701.770.141.559
2.2.3	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác:	53.440.463.797
2.2.4	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn:	(20.518.994.055)

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CỔ PHẦN CHI PHỐI

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ	Vốn góp của Công ty mẹ tại công ty con	Tổng tài sản	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tổng nợ phải trả
1	***Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ***									
	Không có									
2	***Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ***									
2.1	Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa	50	28,14	226,7	353,96	7,99	6,03	4,2	10,5	97,24
2.2	Công ty CP Sản xuất công nghệ cao Hanel	33,75	26,24	56,02	16,90	10,68	8,54	3,02	2,74	8,2
2.3	Công ty CP Đầu tư và kinh doanh thương mại Hanel	30	15,3	41,85	41,73	0,104	0,104	0	0,46	24,96
2.4	Công ty CP Truyền thông Hanel	30	15,3	58,82	75,92	1,58	1,26	0	2,41	23,47
2.5	Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel	10	5,6	8,99	0,8	0,07	0,07	0	0	0,21
2.6	Công ty CP Dịch vụ điện tử Hanel	1	0,51	1,55	2,73	0,27	0,23	0,107	0,24	0,098
2.7	Công ty CP Dịch vụ KCN Hanel	1	0,51	1,2	6,4	0,05	0,014	0	0,32	0,41
2.8	Công ty CP Đầu tư và Đào tạo dạy nghề Hanel	1	0,51	0,2	0,54	0,07	0,07	0	0,03	0,02

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ	Vốn góp của Công ty mẹ tại công ty con	Tổng tài sản	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tổng nợ phải trả
2.9	Công ty CP Giải pháp phần mềm Hanel	22	11,2	6,9	0,17	0,009	0,009	0	0	3,4
2.10	Công ty TNHH Dehaco	99,76	89,78	219,65	34,36	19,89	16,51	13,467	3,96	81,9
2.11	Công ty TNHH ICD Hà Nội	200	120	258,38	0,31	(0,89)	(0,89)	0	0,115	65,7

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty cổ phần HANEL.

Trân trọng ./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100102206 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

Bùi Thị Hải Yến